

CHỈ THỊ

Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 - 2026

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Đây cũng là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị quyết của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Thực hiện Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục, trong đó chủ đề năm học 2025 - 2026 được xác định là: ***"Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển"***; nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo và thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 - 2026 như sau:

1. Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới quản trị nhà trường

Đổi mới, tạo đột phá trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện pháp luật về giáo dục và đào tạo; kịp thời cụ thể hóa, triển khai các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo. Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức triển khai thi hành Luật Nhà giáo khi có hiệu lực và các văn bản hướng dẫn liên quan; tiếp tục rà soát, tham mưu thực hiện các quy định mới về quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Đẩy mạnh rà soát, đánh giá, hoàn thiện hệ thống pháp luật; kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn và yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò giám sát, kiểm tra nội bộ ngay trong mỗi cơ quan, đơn vị, góp phần phòng ngừa vi phạm, chấn chỉnh kịp thời những sai sót, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương và cơ sở giáo dục, tăng cường công tác hậu kiểm của cơ quan quản lý cấp trên. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình và hỗ trợ kịp thời chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục.

Sắp xếp, tổ chức lại và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị trường học.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tiếp tục phát triển Chương trình giáo dục mầm non, đổi mới phương pháp, hình thức nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Chú trọng công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm tính khoa học, sư phạm; khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đáp ứng yêu cầu của Chương trình; thực hiện hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày đối với các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ điều kiện theo quy định. Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/STEAM, giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh; chuẩn bị tốt các điều kiện bảo đảm để đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập suốt đời theo hướng đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế giáo dục, nâng cao năng lực và hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, nhất là ở vùng biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 và Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan. Phân tích, đánh giá và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu kết quả Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông để phục vụ công tác quản lý chuyên môn, ban hành chính sách dạy và học cấp trung học phổ thông ở các địa phương, cơ sở giáo dục.

Tổ chức tốt cuộc thi tại cấp tỉnh và tham gia đạt kết quả cao ở cấp quốc gia đối với Cuộc thi nghiên cứu Khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; Kỳ thi chọn học sinh giỏi năm học 2025 - 2026; các kỳ thi khác theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; kiểm tra, đánh giá chất lượng các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

3. Bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học

Triển khai khẩn trương, hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng các trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THPT; tiếp tục thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

Tập trung triển khai hiệu quả chương trình xóa mù chữ tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, nơi có tỷ lệ người mù chữ cao. Đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình xóa mù chữ; củng cố, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, từng bước nâng cao mức độ đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở để đảm bảo chất lượng giáo dục và hoàn thành giáo dục bắt buộc.

Triển khai hiệu quả công tác dạy tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp Một đối với con, em người dân tộc thiểu số. Phát triển các phương thức giáo dục

hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người khuyết tật.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Đảm bảo thực hiện tốt chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; khắc phục những tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện; bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đồng bộ về chất lượng. Tập trung triển khai thực hiện Luật Nhà giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật có liên quan, đồng thời chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện đồng bộ các chính sách khi Luật Nhà giáo có hiệu lực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, phục vụ hoạt động điều hành thống nhất, đồng bộ của chính quyền địa phương hai cấp.

Triển khai thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế giáo viên được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; rà soát số giáo viên hiện có, đề xuất bổ sung biên chế giáo viên giai đoạn 2026 - 2030 để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông và thực hiện phổ cập mẫu giáo cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Tăng cường thực hiện phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; giáo viên dạy học liên trường tại các địa phương; nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp, huy động, hợp đồng các nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống... cho học sinh phổ thông; huy động đội ngũ có trình độ, kỹ năng nghề cao tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp.

Tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, phổ thông; xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035”; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp nhà giáo các cấp học mầm non, phổ thông, đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...), năng lực ngoại ngữ.

5. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Bổ sung ngân sách chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục để bảo đảm chi cho hoạt động giảng dạy và học tập đạt tỷ lệ tối thiểu 19% trong tổng chi thường xuyên theo quy định; tăng cường công tác

quản lý, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước chi cho giáo dục theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành nhằm đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, phát triển mạng lưới trường, lớp và bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tiếp tục kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm; phát triển trường, lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đông dân cư; xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia; đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tiếp tục ưu tiên nguồn lực của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Ưu tiên đầu tư củng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, đầu tư hiệu quả công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện nghiêm quy định về các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025 - 2026, tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp đối với các khoản thu theo quy định.

6. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức trong trường học; giáo dục học sinh, sinh viên lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục, chú trọng công tác phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên.

Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Đội gắn với giáo dục các kỹ năng cho học sinh, đặc biệt là kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống liên quan đến bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em, học sinh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng,

đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030” của tỉnh Thái Nguyên.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nâng cao chất lượng dạy và học môn giáo dục quốc phòng, an ninh nhằm bảo đảm mục tiêu giáo dục cho học sinh, sinh viên phát triển tư duy, có ý thức trách nhiệm và các kiến thức, kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Quán triệt, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, quân sự; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự và tổ chức hoạt động theo đúng quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao cho học sinh, sinh viên gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất trong nhà trường; phát triển hệ thống giải thể thao học sinh, sinh viên. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh về phát triển Võ cổ truyền Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2025 trong trường học. Thúc đẩy phát triển các câu lạc bộ thể thao, góp phần xây dựng môi trường học đường năng động, lành mạnh.

Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về công tác y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm và nâng cao năng lực đội ngũ y tế trường học; cập nhật dữ liệu sức khỏe triển khai sổ sức khỏe điện tử học sinh liên kết với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

7. Hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá trong đào tạo nhân lực, chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo

Triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, thống nhất cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hoạt động chuyên môn, quản trị nội bộ và hợp tác quốc tế, gắn với thực hiện trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch thông tin theo quy định.

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, lĩnh vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động, nhất là ở những địa bàn, khu vực kinh tế trọng điểm, tập trung đông các khu công nghiệp, khu chế xuất; thúc đẩy đào tạo lao động có trình độ tay nghề cao.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tập trung gia tăng số công bố khoa học trên các tạp chí khoa học uy tín quốc tế và trong nước; chủ động đăng ký, bảo hộ sở hữu trí tuệ, phần đầu tăng

số đơn và số văn bằng bảo hộ sáng chế hằng năm. Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; gắn kết kết quả nghiên cứu với nâng cao chất lượng đào tạo; mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo môi trường thuận lợi để thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gia tăng nguồn thu từ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục cao đẳng sư phạm, giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2030; đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục trong nước và quốc tế về cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo; tăng cường quản lý văn bằng chứng chỉ thống nhất và hướng đến hội nhập quốc tế.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nước ngoài cho giáo dục và đào tạo. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục cao đẳng trên địa bàn tỉnh hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài về đào tạo, nghiên cứu khoa học, hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh, chủ động tham gia mạng lưới nghiên cứu và trao đổi toàn cầu; tăng cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài và tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.

Tăng cường phối hợp với các đối tác chiến lược để mở rộng chương trình đào tạo nghề theo chuẩn quốc tế, đặc biệt trong các ngành nghề công nghệ cao, kỹ thuật, du lịch và dịch vụ. Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp FDI, hiệp hội nghề nghiệp để xây dựng các chương trình chuyển giao công nghệ đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên, đồng thời thúc đẩy việc công nhận kỹ năng và chứng chỉ nghề giữa Việt Nam và các nước.

Thực hiện đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước, nhất là đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành kỹ thuật, công nghệ mũi nhọn; đẩy mạnh việc thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại tỉnh Thái Nguyên.

Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế mà Việt Nam đã cam kết đối với giáo dục cấp tiểu học, trung học phổ thông (gồm SEA-PLM, PISA, TALIS) chu kỳ 2024, 2025; khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo, xếp hạng của các tổ chức uy tín trong khu vực và quốc tế.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Khẩn trương hoàn thiện các cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục, bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu trong nội bộ ngành với các cơ sở dữ liệu quốc gia, đặc

biệt cơ sở dữ liệu phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Triển khai đồng bộ, hiệu quả học bạ số ở cấp phổ thông và văn bằng số đối với bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức thực hiện Chiến lược ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo; áp dụng Khung năng lực số và nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người học. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

10. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông trong toàn ngành

Triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2025 - 2030 và các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030; Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Bình dân học vụ số.

Tổ chức tốt công tác xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ XVII; các hội thi, hội giảng cho nhà giáo; hoạt động của cụm, khối thi đua các Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2025 - 2026 và năm 2026.

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành; việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; các hoạt động và các sự kiện lớn của ngành. Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, Nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

11. Tổ chức thực hiện

11.1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chỉ thị này; phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị tới cán bộ, công chức cấp xã, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh theo yêu cầu.

11.2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương trong việc tham mưu đảm bảo biên chế, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, hợp đồng theo định mức cho ngành Giáo dục.

11.3. Sở Tài chính cân đối ngân sách, tham mưu đảm bảo ngân sách địa phương cho ngành Giáo dục đúng quy định hiện hành.

11.4. Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh Truyền hình Thái Nguyên: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Thái Nguyên về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; giới thiệu các mô hình giáo dục tốt, kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt trong giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh.

11.5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường thuộc tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Sở Giáo dục và Đào tạo để triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

11.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục và các ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo; giám sát các hoạt động giáo dục, huy động các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này. /

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam, các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- Báo và PTTH tỉnh; TTTT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *PTH*

CHỦ TỊCH



Phạm Hoàng Sơn